

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: **80B-4362** Số quản lý: 2903S-009931
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)
Loại phương tiện: (Type) ô tô con
Nhãn hiệu: (Mark) TOYOTA
Số loại: (Model code) COROLLA ALTIS
Số máy: (Engine Number) 1ZZ4625673
Số khung: (Chassis Number) ZZE1227508251
Năm, Nước sản xuất: 2007, Việt Nam Niên hạn SD:
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)
Kinh doanh vận tải (Commercial Use) - Cải tạo (Modification) -

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1480/1460 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)
Kích thước bao: (Overall Dimension) 4530 x 1705 x 1500 (mm)
Kích thước lồng thùng xe (Inside cargo container dimension) (mm)
Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2600 (mm)
Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1085 (kg)
Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized pay load)
Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1460/1460 (kg)
(Design/Authorized total mass)
Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)
Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)
Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng
Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1794 (cm3)
Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 134(HP)/6000vph
Số sê-ri: (No.) DA-2638929 829591471878

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 195/60R15
2: 2; 195/60R15

Số phiếu kiểm định
(Inspection Report No.)

4301S-23623/22

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) 26/04/2023

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 10 năm 2022

(Issued on: Day/Month/Year)

TRUNG TÂM ĐĂNG KÝ XE CƠ ĐỘNG LỰC

ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH (INSPECTION CENTER)

ĐÀ NẴNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUANG



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp camera (Equipped with camera)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú:

Tên chủ xe (Owner's full name): VP BAN TAI CHÍNH QUẢN TRỊ TW Số máy (Engine No): 1ZZ4625673
Địa chỉ (Address): 107 Quán Thánh-Ba Đình-Hà Nội Số khung (Chassis No): ZE1227508251
Nhãn hiệu (Brand): TOYOTA Tên động cơ (B. of E.):
Loại xe (Type): Ô tô con Dung tích (Capacity): 1794
Màu sơn (Color): Đen Công suất (Horsepower):
Năm sản xuất (Year of manufacture): 2007 Tự trọng (Empty weight): 1085
Kích thước bao: Dài (Length): m; Rộng (Width): m; Cao (Height): m
Overall dimension
Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit): 5; đứng (Stand): nằm (Lie): Hàng hoá: kg
Gross weight: Seat capacity Goods:
Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm
Valid until date
Biển số đăng ký Hà Nội, ngày (date) 07 tháng 03 năm 2007
(No. Plate)
80B-4362
Đăng ký lần đầu ngày: 07/03/2007
Date of first registration
Cục trưởng,
TRUNG TÂM ĐĂNG KÝ XE CƠ ĐỘNG LỰC
Thượng tá Nguyễn Văn Hà

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: DA 2638929

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

BỘ CÔNG AN
MINISTRY OF PUBLIC SECURITY
CỤC CẢNH SÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ - ĐƯỜNG SẮT
RAILWAY AND ROAD TRAFFIC POLICE DEPARTMENT

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 0001246

Mẫu 01B-ĐB BH theo QĐ
số 753/2005/QĐ-BCA(C11) ngày 15/6/2005 của BCA